**BÀI TẬP SỬ 6 TUẦN 31**

**Câu 1**. Yếu tố quan trọng của một sự kiện lịch sử là gì?

A. Không gian B. Thời gian và không gian

C. Thời gian D. Kết quả của sự kiện

**Câu 2**. Lịch sử loài người mà chúng ta nghiên cứu, học tập có nội dung gì?

A. Là quá khứ của loài người

B. Là toàn bộ hoạt động của loài người từ khi xuất hiện đến nay

C. Là những gì đã xảy ra và đang xảy ra của loài người

D. Là những gì xảy ra và sẽ xảy ra của loài người

**Câu 3.** Ai là chủ thể sáng tạo ra lịch sử?

A. Con người B. Thượng đế C. Vạn vật D. Chúa trời

**Câu 4**. Dựa vào đâu để biết và dựng lại Lịch sử?

A. Khoa học B. Tư liệu lịch sử

C. Tư liệu chữ viết và tư liệu truyền miệng D. Tất cả đều đúng

**Câu 5.** Phương án nào không nằm trong loại hình tư liệu truyền miệng?

A. Truyện dã sử B. Truyền thuyết

C. Các lời mô tả của nhân chứng lịch sử D. Ca dao, dân ca

**Câu 6.** Tư liệu hiện vật bao gồm những loại nào?

A. Những đồ vật, những di tích của người xưa con được lưu giữ lại từ đời này sang đời khác

B. Những đồ vật, những di tích của người xưa còn được lưu giữ lại trong lòng đất

C. Những đồ vật, những di tích của người xưa con được lưu giữ lại trong lòng đất hay trên mặt đất

D. Những đồ vật của người xưa còn được lưu giữ lại trong lòng đất

**Câu 7**. Phương án nào sau đây không thuộc về lịch sử?

A. Các lời tiên tri, dự báo tương lai B. Sự hình thành các nền văn minh

C. Hoạt động của một vương triều D. Các trận đánh

**Câu 8**. Cung đình Huế được xếp vào loại hình tư liệu nào?

A. Tư liệu truyền miệng B. Tư liệu chữ viết

C. Tư liệu hiện vật D. Không được coi là tư liệu lịch sử

**Câu 9.** Bia đá thuộc loại tư liệu gì?

A. Không thuộc các loại tư liệu nói trên B. Tư liệu truyền miệng

C. Tư liệu hiện vật D. Tư liệu chữ viết

**Câu 10**. "Lịch sử là thầy dạy của cuộc sống' đó là câu danh ngôn của ai?

A. Xi-xê-rông B. Hê-ra-chít C. Xanh-xi-mông D. Đê-mô-crit

**Câu 11**: Một thế kỉ có bao nhiêu năm?

A. 100 năm B. 1000 năm C. 10 năm D. 200 năm

**Câu 12**: Một thiên niên kỉ có bao nhiêu năm?

A. 100 năm B. 1000 năm C. 20 năm D. 200 năm

**Câu 13**: Khởi nghĩa Hai Bà Trưng (3/40), em hãy tính lịch Âm Dương cho sự kiện lịch sử này?

A. Lịch Âm: Tháng 2 năm Canh Tí Lịch Dương: 3/40

B. Lịch Âm: Tháng 3 năm Canh Tí Lịch Dương: 3/40

C. Lịch Âm: Tháng 4 năm Canh Tí Lịch Dương: 3/40

D. Lịch Âm: Tháng 5 năm Canh Tí Lịch Dương: 3/40

**Câu 14:** Khởi nghĩa Lam Sơn (7/2/1418), em hãy tính lịch Âm Dương cho sự kiện lịch sử này?

A. Lịch Âm: 2/1 năm Mậu Tuất Lịch Dương: 7/2/1418

B. Lịch Âm: 3/1 năm Mậu Tuất Lịch Dương: 7/2/1418

C. Lịch Âm:1/2 năm Mậu Tuất Lịch Dương: 7/2/1418

D. Lịch Âm: 2/2 năm Mậu Tuất Lịch Dương: 7/2/1418

**Câu 15:** Một bình gốm được chôn dưới đất năm 1885 TCN. Theo cách tính của các nhà khảo cổ học, bình gốm đã nằm dưới đất 3877 năm. Hỏi người ta phát hiện bình gốm vào năm nào?

A. Người ta phát hiện bình gốm vào năm 2003

B. Người ta phát hiện bình gốm vào năm 2002

C. Người ta phát hiện bình gốm vào năm 2004

D. Người ta phát hiện bình gốm vào năm 2005

**Câu 16**: Năm 179 TCN, Triệu Đà xâm lược nước ta. Em hãy tính khoảng thời gian theo thế kỉ, theo năm của sự kiện so với năm 2013.

A. Năm 179 TCN thuộc thế kỉ II TCN, Triệu Đà xâm lược nước ta cách nay 2,102 năm

B. Năm 179 TCN thuộc thế kỉ II TCN, Triệu Đà xâm lược nước ta cách nay 2,192 năm

C. Năm 179 TCN thuộc thế kỉ III TCN, Triệu Đà xâm lược nước ta cách nay 3,000 năm

D. Năm 179 TCN thuộc thế kỉ II TCN, Triệu Đà xâm lược nước ta cách nay 2,000 năm

**Câu 17**: Năm 542, khởi Lí Bí cách nay năm 2017 là bao nhiêu năm?

A. 1473 năm B. 1476 năm C. 1475 năm D. 1477 năm

**Câu 18**: Năm 111 TCN nhà Hán chiếm Âu lạc cách đây bao nhiêu năm.

A. 2124 năm B. 2125 năm C. 2126 năm D. 2127 năm

**Câu 19:** Một năm có 365 ngày, còn năm nhuận là bao nhiêu ngày?

A. 265 năm B. 365 năm C. 366 năm D. 385 năm

**Câu 20**: Chu kì quay của Mặt Trăng xung quanh Trái Đất để tính thời gian và làm ra lịch và cách tính này được gọi là:

A. Âm Lịch B. Dương Lịch

C. Cả A và B đều đúng D. Cả A và B đều sai

**Câu 21**: Những dấu vết của người tối cổ được phát hiện ở đâu?

A. Di cốt tìm thấy ở Nam Phi B. Di cốt tìm thấy ở Gia-va (Indonexia)

C. Di cốt tìm thấy ở Thái Lan D. Ở Tây Âu

**Câu 22**: Người tối cổ có đặc điểm cơ thể:

A. Đôi tay khéo léo hơn B. Đi đứng bằng hai chân

C. Trán cao, mặt phẳng D. A, B, C đúng

**Câu 23**: Người tinh khôn cách đây bao nhiêu năm?

A. 2 vạn năm B. 3, 5 vạn năm C. 4 vạn năm D. 5 vạn năm

**Câu 24**: Người tinh khôn xuất hiện ở đâu?

A. Châu Âu B. Châu Á C. Châu Phi D. A, B, C đúng

**Câu 25**: Người tinh khôn có đời sống như thế nào?

A. Sống theo bầy, hái lượm, săn bắt.

B. Sử dụng những mảnh đá có sẳn để làm công cụ, biết ghè đẽo.

C. Sống thành thị tộc. D. Tất cả đều đúng

**Câu 26**: Người tối cổ xuất hiện cách đây bao nhiêu năm?

A. 2 triệu năm B. 3 triệu năm C. 4 triệu năm D. 5 triệu năm

**Câu 27**: Trên người còn có 1 lớp lông mỏng đó là đặc điểm của:

A. Người tối cổ B. Người tinh khôn C. Người hiện đại D. Vượn cổ

**Câu 28**: Người ta phát hiện đồ sắt thời gian nào?

A. 2000 năm TCN B. 1000 năm TCN

C. 3000 năm TCN D. 4000 năm TCN

**Câu 29**: Đời sống của thị tộc đã cao hơn, đầy đủ hơn so với người tối cổ ở điểm nào?

A. Họ đã biết làm nhà chòi để ở B. Chế tạo công cụ

C. A, B đúng D. A, B sai

**Câu 30**: Thị tộc là

A. 1 nhóm người không cùng huyết thống gồm vài gia đình

B. Nhóm người có khoảng hơn 10 gia đình, gồm 2 - 3 thế hệ già trẻ co chung dòng máu

C. Nhóm người có khoảng hơn 5 gia đình, gồm 2 thế hệ già trẻ co chung dòng máu

D. Là 1 nhóm người sống chung với nhau